

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ HỆ THỐNG QUẢN LÝ TẠI NHÓM CHỨNG CHỈ CAO SU LINH HƯƠNG

Thời gian : Từ ngày 11 - 12/09/2025

Địa điểm : Công ty TNHH MTV SX TM Linh Hương, xã Bình Tân, tỉnh Đồng Nai.

*** Đại diện Nhóm Chứng chỉ cao su Linh Hương:**

- 1) Bà Hoàng Thị Hương, Giám đốc Công ty, Trưởng Ban FSC.
- 2) Ông Dương Trung Hiếu, Phó Ban FSC.
- 3) Bà Tạ Thị Tuyết Sương, Phó Ban FSC.
- 4) Bà Hoàng Thị Hồng, Phó Ban FSC.
- 4) Bà Trần Thị Ánh Nhung, Tổ FSC.
- 5) Ông Đỗ Văn Diễn, Tổ FSC.
- 6) Ông Đỗ Quang Trọng, Tổ FSC.
- 7) Ông Nguyễn Đăng Hoàng, Tổ FSC.
- 8) Ông Hoàng Anh Tuấn, Tổ FSC.

*** Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn Quản lý Tài nguyên (CORENARM):**

- 1) Ông Ngô Trí Dũng – Giám đốc TT CORENARM
- 2) Bà Lê Thị Diễm Kiều – PGĐ TT CORENARM

Đã tiến hành “Đánh giá nội bộ” hoạt động quản lý Nhóm và quản lý Rừng theo Tiêu chuẩn Quản lý Rừng FSC Quốc gia Việt Nam (FSC-STD-VN-01-2018), Bộ Tiêu chuẩn Quản lý Nhóm (FSC-STD-30-005, v2.0) Và các Tiêu chuẩn, văn bản liên quan tại Nhóm Chứng chỉ cao su Linh Hương, bao gồm: đánh giá trong phòng (tài liệu) và đánh giá hiện trường.

1. Mục tiêu đánh giá:

Đánh giá nội bộ để phát hiện các điểm không tuân thủ trong quản lý Nhóm và Quản lý Rừng của Nhóm CC Cao su Linh Hương. Từ đó làm cơ sở đề xuất các giải pháp khắc phục điểm không tuân thủ và chuẩn bị hồ sơ cho đơn vị đánh giá vào giữa tháng 10/2025.

2. Phương pháp đánh giá:

- Căn cứ vào hoạt động QL Nhóm và QL Rừng của Nhóm CC Cao su Linh Hương, đoàn đánh giá tiến hành đối chiếu với từng chỉ số trong Tiêu chuẩn Quản lý Rừng FSC Quốc gia Việt Nam (FSC-STD-VN-01-2018) và Bộ Tiêu chuẩn Quản lý Nhóm (FSC-STD-30-005, v2.0) để đánh giá.

- Thực hiện Đánh giá trong phòng kết hợp với đánh giá ngoài hiện trường để phát hiện điểm không tuân thủ theo Tiêu chuẩn của FSC.

- Bóc mẫu đánh giá hiện trường:

+ Số lô hoạt động: $0,6 \times$ căn bậc hai (số hộ có lô rừng hoạt động) = $0,6 \times$ căn bậc hai (203) = 8,5, làm tròn 09 lô.

+ Số lô không hoạt động: Trong phạm vi Nhóm tất cả các lô rừng đều diễn ra hoạt động khai thác mủ.

3. Kết quả đánh giá

3.1. Đánh giá trong phòng (tài liệu)

3.1.1. Hoạt động Quản lý Nhóm (QLN)

- Xây dựng các tài liệu QLN cơ bản như: Sổ tay QLN, Phương án quản lý cao su bền vững, Các quy trình thủ tục của nhóm, hồ sơ các thành viên tham gia.

- Hoạt động giám sát tại phạm vi rừng của Nhóm đã triển khai được 2 tháng. Trong đó, Nhóm thực hiện giám sát rà soát ban đầu từ tháng 7/2025 và giám sát thành viên Nhóm từ ngày thông báo thành viên. Trong quá trình giám sát đã phát hiện điểm không tuân thủ chính là rác thải trên vườn cao su. Tuy nhiên, do Nhóm mới thành lập, các hộ dân vẫn chưa thay đổi được nhận thức ngay. Do đó, các cán bộ giám sát của Nhóm cần tăng cường giám sát, kết hợp vận động và nhắc nhở các hộ thành viên.

- Tổng hợp cấu trúc quản lý của nhóm bao gồm:

+ Ban đại diện Nhóm CC cao su Linh Hương: 11 thành viên. Tất cả các thành viên đều là lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Công ty TNHH MTV SX TM Linh Hương. Các thành viên hoạt động trong các phòng ban liên quan nên thuận lợi cho việc quản lý, giám sát và triển khai các hoạt động liên quan đến bao tiêu mủ FSC và kết nối đơn vị thu mua gỗ FSC theo quy trình CoC của Nhóm.

Nhóm đã kiện toàn Ban Quản lý Nhóm và các thành viên, bao gồm đã có các Quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ. Sau khi thành lập, các thành viên trong nhóm đã hỗ trợ quá trình đăng ký và thẩm định thành viên, triển khai các hoạt động giám sát, tuyên truyền và hỗ trợ người dân trong các xã đăng ký tham gia nhóm CC cao su Linh Hương và tham gia các lớp tập huấn cơ bản.

3.1.2. Hoạt động Quản lý rừng

Năm 2025 Nhóm đã hoàn thiện các tài liệu sau khi tiếp nhận kết quả tham vấn từ các bên liên quan:

- Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2025 - 2029;
- Sổ tay Quản lý Nhóm 2025
- Các báo cáo chuyên đề về Đánh giá tác động Môi trường (EIA), Đánh giá tác động Xã hội (SIA), Đánh giá Đa dạng sinh học và rừng có giá trị bảo tồn (HCV), Đánh giá trữ lượng rừng trồng của Nhóm.

- Ký Văn bản với Ban quản lý RPH Bù Đốp về việc phối hợp quản lý và bảo vệ 195,65 ha rừng tự nhiên tại TK 58 và 59. Đảm bảo tỷ lệ khu vực mẫu đại diện tối thiểu 10% diện tích quản lý của Nhóm.

- Bản đồ Nhóm CC cao su Linh Hương bao gồm diện tích vùng trồng cao su và khu vực hành lang sông suối tương đối rõ ràng và đảm bảo về mặt kỹ thuật

- Qua đánh giá ban đầu, các báo cáo và Bản đồ trên đều đạt chất lượng yêu cầu theo các nguyên tắc quy định hiện hành của FSC. Mặc dù Ban Quản lý Nhóm CC cao su Linh Hương Thông báo thành viên từ đầu tháng 8/2025, nhưng hoạt động quản lý, giám sát tại các lô rừng của Nhóm diễn ra từ tháng 7/2025 khi bắt đầu truyền thông đăng ký và kết hợp rà soát điều kiện ban đầu. Quá trình giám sát diễn ra khá đều đặn và bước đầu góp phần nâng cao nhận thức của các hộ thành viên trong việc bảo vệ môi trường rừng trong quá trình triển khai các hoạt động trên lô rừng của hộ.

3.2. Đánh giá hiện trường

Từ kết quả giám sát tháng 7 và 8 năm 2025, căn cứ vào tần suất bắt gặp điểm chưa tuân thủ và quy mô, cường độ rủi ro, Nhóm tiến hành bốc mẫu 10 lô để đánh giá hiện trường.

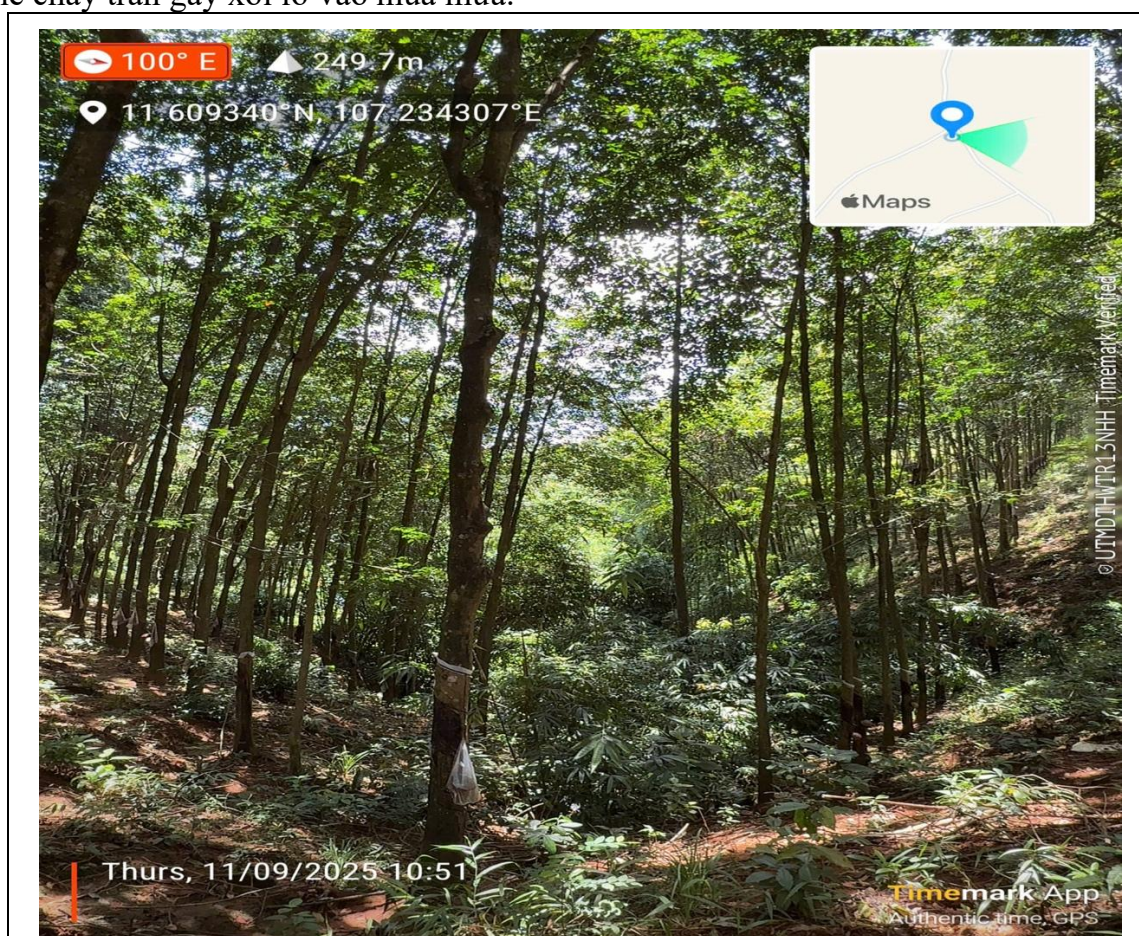
Các lô đi hiện trường:

TT	Xã	Lô hoạt động	Ký hiệu lô
1	Xã Phước Sơn	10	Cum 1: CT3-1; CT3-2; CT3-3; CT3-4; CT3-5; Cum 2: CT3-09; CT3-08; CT4-1; CT4-2; CT4-3
		10	0

3.2.1. Ưu điểm:

3.2.1.1 Hành lang sông suối

Qua khảo sát hiện trường một số lô có vùng đệm ven sông, suối như CT4-1; CT4-2 và CT4-3 cho thấy khu vực vùng đệm được bảo vệ tốt, với các thảm thực vật tái sinh tự nhiên. Ngoài ra, ở những lô rừng có suối nhỏ chảy qua đều có trồng tre, luồng ven khe để chống sạt lở, hoặc tạo những rãnh thoát nước để tạo dòng chảy chủ động, hạn chế chảy tràn gây xói lở vào mùa mưa.



H1. Khu vực vùng đệm tiếp giáp 3 lô CT4-1; CT4-2 và CT4-3

3.2.1.2. Khu vực mẫu địa diện:

Công ty với vai trò là Quản lý Nhóm đã có văn bản phối hợp với Ban Quản lý RPH Bù Đốp trong việc quản lý và bảo vệ 195,65 ha diện tích rừng tự nhiên tại TK58 và 59. Lãnh đạo của Ban và một số cán bộ tham gia Quản lý bảo vệ diện tích khu vực mẫu địa diện cũng đồng thời là thành viên Nhóm. Nên quá trình phối hợp giám sát, bảo vệ diễn ra thuận lợi.



Hình 2 và 3. BQL Nhóm CC cao su Linh Hương phối hợp với BQL RPH Bù Đốp khảo sát hiện trường

3.2.1.3. Bản đồ hiện trạng:

Bản đồ hiện trạng các lô cao su của Nhóm tương đối chính xác. Các lô rừng được bóc mẫu có ranh giới rõ ràng trên thực địa. Các khu vực Hành lang sông suối được thể hiện trên Bản đồ và có độ chính xác cao.

3.2.2. Các điểm chưa tuân thủ

3.2.2.1. Rác thải trên lô rừng (Chỉ số 10.12.1/ FSC-STD-VN-01-2018; Điểm không tuân thủ nhỏ)

- Rác thải sinh hoạt và máng che mũ

Mặc dù đã được tuyên truyền tập huấn, Nhóm đã xây dựng quy trình về xử lý rác thải, nhưng vẫn có một số lô rừng còn tồn tại rác. Nguyên do có một số chủ rừng chưa thay đổi nhận thức trong việc thu gom và xử lý rác thải phát sinh trong quá trình chăm sóc, khai thác mũ. Nên rác thải sinh hoạt như chai uống nước, vỏ bánh, hộp cơm vẫn còn trên lô vườn cao su. Tuy nhiên, qua phỏng vấn được biết, do thói quen nên trong

giai đoạn đầu tham gia chứng nhận bà con vẫn chưa kịp thay đổi thói quen, và các hộ cũng thể hiện tinh thần cầu thị, hướng đến vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy định của Nhóm và địa phương.

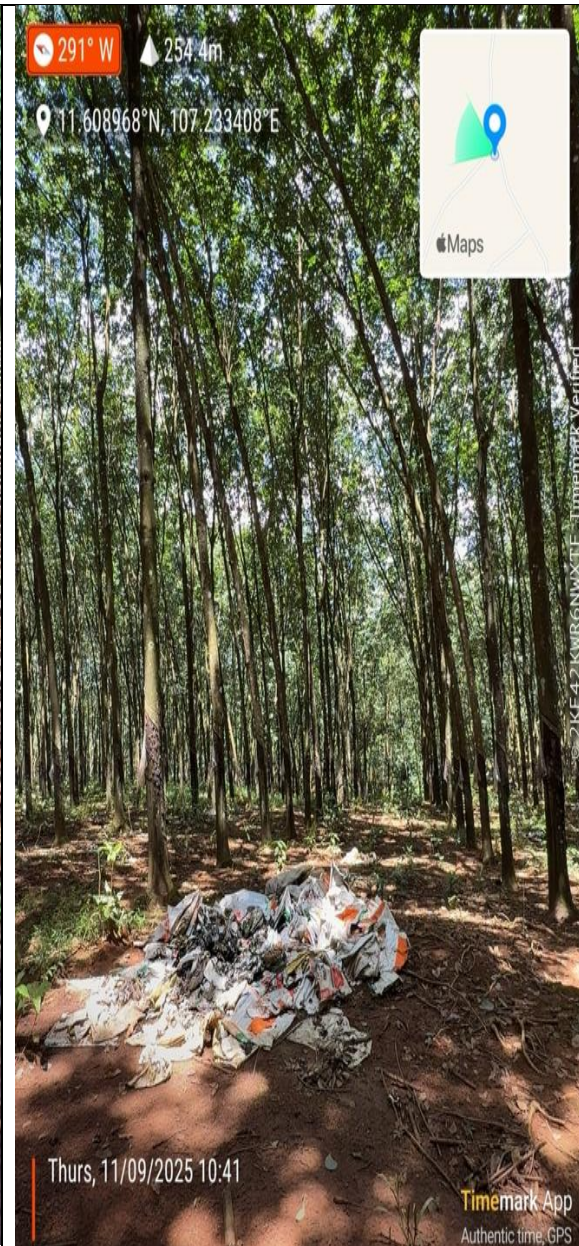


Hình 4. Rác thải của người dân cao su để lại

Bao phân chuồng để lại trên lô rừng hoặc thu gom nhưng chưa xử lý triệt để

Qua khảo sát hiện trường và phỏng vấn một số hộ chủ vườn cao su cho thấy một số hộ có điều kiện kinh tế, kèm theo cao su được giá, một số hộ sẽ bón thêm phân chuồng hoai (phân bò/heo/gà) cho vườn cao su để tăng sản lượng. Và theo thói quen, người dân thường để nguyên bao phân dọc theo các hàng cao su, rách bao và để phân tan.

Trên hiện trường cho thấy phân trong các bao vẫn đang trong quá trình tan. Qua trao đổi tại hiện trường, người dân cho biết sẽ tiến hành thu gom bao sau khi phân chuồng tan hết. Hiện tại, một số hộ có triển khai thu gom các bao phân thành đống. Nhưng chưa xử lý triệt để và đúng cách nhằm bảo vệ chất lượng môi trường.

	
H5. Bao phân chuồng bón cho vườn cao su	H6. Các bao phân sau khi tan hết được chủ rừng thu gom thành đống để đốt

3.2.2.2 Nước, rác thải tại trạm thu mua mủ ven rừng cao su (Chỉ số 10.12.2/FSC-STD-VN-01-2018, điểm quan sát)

Qua khảo sát hiện trường, cho thấy một số trạm thu mua mủ của tư nhân tại địa phương nằm ven rừng còn thiếu nhận thức trong việc thu gom rác thải và nước thải từ quá trình thu gom và xử lý, làm ô nhiễm môi trường. Dẫn đến rác thải nước thải chảy tràn ra bề mặt khu vực ven rừng, gây mất mỹ quan và ảnh hưởng đến môi trường rừng.

Qua phỏng vấn được biết các trạm thu mua trung gian không thuộc trong phạm vi Nhóm. Tuy nhiên, Ban Quản lý Nhóm cần nhắc nhở, giám sát để các Trạm thu gom có giải pháp thu gom, xử lý chất thải đúng quy định, không gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường khu vực rừng của Nhóm.

Số lượng trạm thu mua mủ ven rừng thành viên không đáng kể, và chỉ có 01 trạm có hiện tượng xả thải nước rác chưa được thu gom và xử lý đúng cách.



Hình 7. Rác thải từ trạm thu mua địa phương, đặt ven rừng

3.2.2.3. Bảo quản thuốc BVTV và xử lý chai lọ chứa thuốc BVTV chưa đúng cách (chỉ số 10.6.4/ FSC-STD-VN-01-2018, điểm không tuân thủ nhỏ)

Qua khảo sát hiện trường và phỏng vấn người dân địa phương cũng như một số thành viên Nhóm, cho thấy hầu hết các chủ rừng đã được tham gia các lớp tập huấn về cách sử dụng phân bón, thuốc BVTV theo đúng quy định của Bộ NN&PTNT đối với cao su.

Mặc dù Nhóm cũng đã tiến hành tập huấn bổ sung và ban hành quy trình, kỹ thuật sử dụng và bảo quản thuốc BVTV. Tuy nhiên, trên thực tế do nhận thức và ý thức chưa cao, nên tại một số hộ thuốc BVTV không được bảo quản theo đúng quy định. Bao bì, can đựng thuốc BVTV sau khi sử dụng chưa được thu gom và xử lý theo quy định.



Hình 8. Vỏ can thuốc BVTV bỏ lại lộ rừng

3.3. Các yếu tố xã hội:

Thông qua kết quả giám sát tháng 7 đến tháng 8 năm 2025, và kết quả phỏng vấn trong đánh giá nội bộ cho thấy như sau:

- Không ghi nhận có trường hợp quấy rối tình dục và phân biệt đối xử về giới tính, tình trạng hôn nhân, cha mẹ hoặc khuynh hướng lạm dụng tình dục trong nội bộ nhóm CC cao su Linh Hương cũng như trong nội bộ Công ty TNHH MTV SX TM Linh Hương;

- Quyền lợi của người lao động (nội bộ công ty và tất cả thành viên nhóm gồm người Kinh; dân tộc thiểu số và người Hoa) đều được đảm bảo về mặt tiền công, tiền lương, bình đẳng về cơ hội đào tạo, tập huấn và An toàn lao động.

- Không ghi nhận tranh chấp, khiếu nại và tai nạn lao động diễn ra trong hoạt động SXLN của nhóm.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh cao su của Nhóm không ảnh hưởng đến quyền hưởng dụng, truyền thống và văn hoá của người dân tộc thiểu số. Đồng thời, hoạt động của Nhóm CC cao su Linh Hương đã góp phần tạo công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người dân tộc.

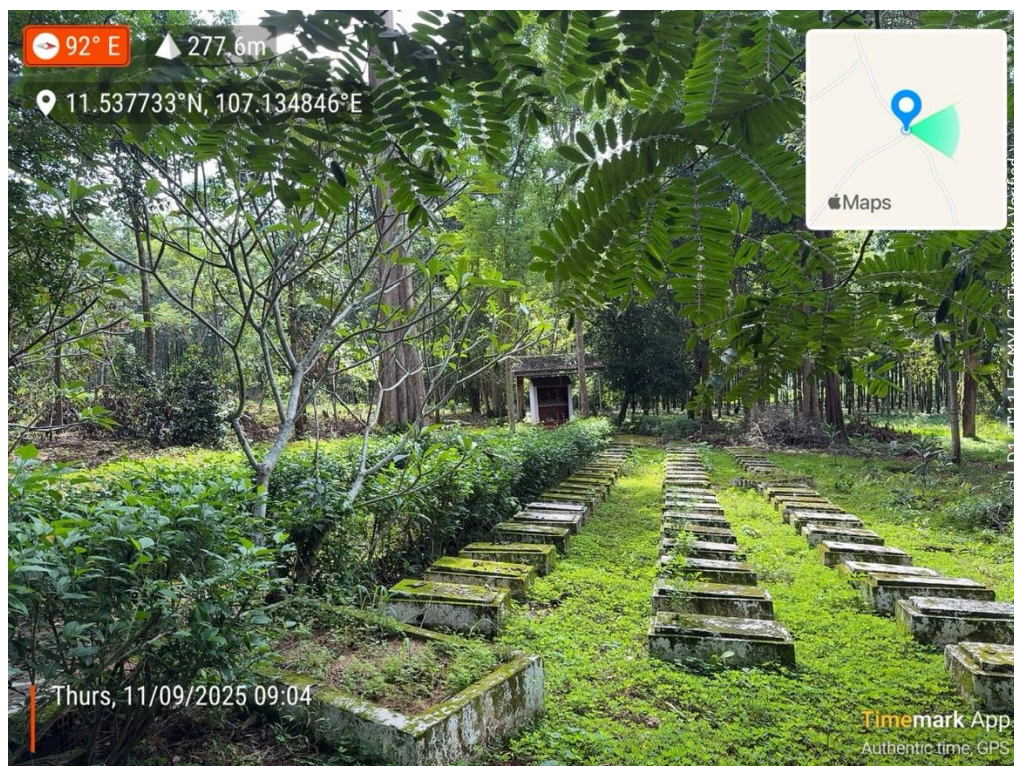
Một số hình ảnh phỏng vấn chủ rừng và người dân xung quanh trong quá trình đánh giá nội bộ của Nhóm:



Hình 9: Phỏng vấn chủ rừng và người dân tham gia cạo mủ

Khu vực lãng mộ tiếp giáp với lô rừng CT3-4:

Qua phỏng vấn với người dân địa phương và các chủ rừng giáp ranh, khu vực này gọi lại vong linh miếu, được hình thành năm 2010, từ việc di dời các khu mộ vô danh rải rác xung quanh tập trung lại. Các chủ rừng và cán bộ công nhận viên của Công ty TNHH Công Minh định kỳ thăm viếng theo phong tục của người Kinh như thắp hương 2 lần/tháng, dâng hoa quả vào các dịp tết âm lịch, rằm lớn... Các hoạt động sản xuất kinh doanh cao su không ảnh hưởng đến khu vực này.



Hình 10. Khu vực Vong Linh Miếu

4. Nhận xét và khuyến nghị:

4.1. Nhận xét

- Về tài liệu:

+ Nhóm CC Cao su Linh Hương đã đưa ra được đầy đủ các minh chứng thực hiện Quản lý nhóm theo Tiêu chuẩn quản lý Nhóm của FSC

+ Nhóm đã thiết lập văn phòng Chứng chỉ, trang bị lưu trữ hồ sơ, tài liệu FSC đầy đủ. Ngoài ra, nhóm cũng đã xây dựng hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ các file dữ liệu số giúp việc rà soát, cập nhật và kiểm tra hàng năm thuận tiện.

- **Về hoạt động hiện trường:** hiện trường hoạt động quản lý rừng của Nhóm về cơ bản thực hiện theo Tiêu chuẩn của FSC. Tuy vậy vẫn còn một số điểm chưa tuân thủ, cần khắc phục như rác thải hiện trường (rác thải sinh hoạt, rác bao phân máng che mưa bị mục), cách bảo quản thuốc BVTV và xử lý chai lọ sau khi sử dụng.

- Không phát hiện các loài động thực vật nằm trong danh sách quý hiếm hiện diện trong diện tích cao su của Nhóm, cũng như khu vực lân cận.

- **Kết luận:** Kết quả đánh giá nội bộ cho thấy Nhóm CC cao su Linh Hương có 02 điểm không tuân thủ nhỏ và 01 điểm quan sát. Các chủ rừng phối hợp với Ban QLN triển khai hành động khắc phục và giám sát theo thời gian đã thống nhất.

4.2. Khuyến nghị:

- Tăng cường công tác giám sát, đặc biệt là ở các lô có kế hoạch khai thác gỗ trong thời gian tới, nhằm hạn chế các lỗi về rác thải, vi phạm bảo vệ HLVS, làm đường vận xuất gây xói mòn.

- Tăng cường tuyên truyền và vận động người dân không sử dụng các loại thuốc BVTV có thành phần hoá chất nằm trong danh mục cấm của Việt Nam và FSC. Đồng thời tập huấn tăng cường về cách bảo quản thuốc BVTV và thu gom, xử lý chai lọ sau sử dụng đúng cách, nhằm hạn chế tác động đến môi trường và sức khỏe;

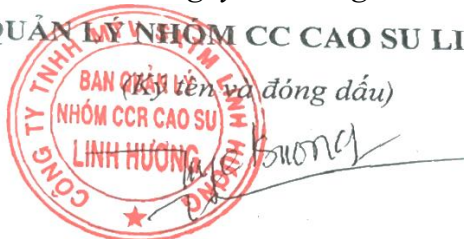
- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương xã/thôn tuyên truyền, vận động, kết hợp giám sát thường xuyên để nâng cao ý thức của chủ rừng cùng như các hộ

dân lân cận trong việc giữ gìn vệ sinh vườn cao su, không xả rác thải sinh hoạt bừa bãi trên hiện trường rừng, sử dụng đồ BHLĐ phù hợp trong các công đoạn trồng, chăm sóc, bảo vệ và khai thác mủ/gỗ cao su.

- Thiết lập các tổ dịch vụ về khai thác, làm đường, vườn ươm... để dần đưa hệ thống CC của nhóm vào vận hành chuyên nghiệp; đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Nhóm trong thời gian tới.

Bình Tân, ngày 15 tháng 9 năm 2025

BAN QUẢN LÝ NHÓM CC CAO SU LINH HƯƠNG



Trần Thị Tuyết Phương